TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 47/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Minh H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số 15/28 đường Cao Bá Quát, phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Ngô Nhật Đ, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số 69 đường Nguyệt Biều, phường Thủy Biều, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn ngày ngày 08/4/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian sống hạnh phúc thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, không tin tưởng nhau, thường xuyên cãi vã nhau. Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay, không tìm biện pháp để đoàn tụ gia đình. Nay vợ chồng không còn tình cảm, tình nghĩa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Lê Minh H và chị Ngô

Nhật Đ đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ có 01 người con chung tên Lê Ngô Kỳ A, sinh ngày 23/12/2021. Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ thỏa thuận: Giao người con chung tên Lê Ngô Kỳ A cho chị Ngô Nhật Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Lê Minh H có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung một tháng 4.000.000 đồng, kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người con chung đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao người con chung tên Lê Ngô Kỳ A, sinh ngày 23/12/2021 cho chị Ngô Nhật Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Lê Minh H có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung một tháng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người con chung đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ xác nhận không vay nợ ai, không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ thoả thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp

theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003081 ngày 18/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Lê Minh H và chị Ngô Nhật Đ đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TpHuế;
- Chi cục THADS TpHuế;
- UBND phường Phú Hậu, TpHuế;
(Đăng ký kết hôn ngày 08/4/2021)
- Đương sự;
- Lưu Toà dân sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly